

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 04/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Chí Thân và bà Vũ Thị Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/HSST-QĐ ngày 20 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* **DƯƠNG ĐÌNH N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 28 tháng 10 năm 1998, tại: thị xã Q, tỉnh Q. Nơi thường trú: Khu 2, phường Hà An, thị xã Q, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Dương Văn B, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1968; Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 25/12/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị **Lê Thị Nh**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q (đã chết)

- Đại diện diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1953.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, thị xã Đ - Q. Có đơn xin xử vắng mặt.

2. Bà **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q. Có giấy ủy quyền cho ông Lê Văn D tham gia tố tụng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Đặng Hồng V**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Khu 2, phường H, thị xã Q, tỉnh Q. Có đơn xin xử vắng mặt.

2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Khu 2, phường H, thị xã Q, tỉnh Q. Có mặt.

3. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1953.

Nơi cư trú: Khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Có đơn xin xử vắng mặt.

4. Anh **Dương Văn Q** - Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu 2, phường H, thị xã Q, tỉnh Q. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị **Lê Thị D2**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/12/2021, Dương Đình N (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định), sau khi đã sử dụng ma túy loại Methamphetamine, N điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 14C - 222.07 theo hướng từ phường T đi xã H, thị xã Q, tỉnh Q. Khi đi đến đoạn km 6 +800 đường tỉnh lộ 331b thuộc địa phận thôn 3, xã H, N điều khiển xe vượt bên trái một chiếc xe ba gác (không rõ tên tuổi địa chỉ người điều khiển) đi phía trước cùng chiều. Do điều khiển vượt xe không đảm bảo quy định, đi với tốc độ cao nên khi phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 14H3 - 7232 do chị Lê Thị Nh, sinh năm 1985, trú tại khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q điều khiển đi theo chiều ngược lại, N không kịp xử lý mà điều khiển xe đâm thẳng vào đầu xe của chị Nh, hất văng xe và người chị Nh lại phía sau còn xe ô tô của N điều khiển lao thẳng xuống sông B, N mở cửa xe đi lên bờ thì phát hiện chị Nh đã tử vong tại chỗ, do hoảng loạn nên N đã rời khỏi hiện trường, đến sáng ngày 25/12/2021 N đến Công an đầu thú.

Biên bản khám nghiệm pháp y tử thi xác định thương tích của chị Lê Thị Nh: Bầm tím tụ máu hai hốc mắt, chảy máu mũi, miệng, vết thương sọ não hở vùng trán trái, bờ mép nham nhở, kích thước (1,5x01)cm, qua miệng vết thương thấy máu và tổ chức não dập thoát ra ngoài, sờ nắn thấy lún, lõm vỡ xương trán, gãy xương mũi, sờ nắn thấy dấu hiệu gãy xương sườn 6,7,8,9,10 đường giữa đòn phải, vết thương bẹn phải, kích thước (7x3)cm, bầm tím tụ máu và sây sát da mặt trước trong đùi - cẳng chân phải, kích thước (52x16)cm, gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái, sây sát da mặt trước trong gối trái, kích thước (08x04)cm, gãy xương bánh chè trái, gãy hở độ II 02 xương cẳng chân trái thành 03 đoạn.

Trung tâm giám định pháp y - Sở y tế tỉnh Q kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Lê Thị Nh là do chấn thương sọ não hở, dập não, mất não, chết não + đa chấn thương phối hợp.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Q kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 14C - 222.07 bị hư hỏng, thiệt hại 29.140.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 14H3 - 7232 hư hỏng, thiệt hại 1.180.000 đồng.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng hướng hiện trường tính từ phường T đi xã H; mốc cố định là cột mốc km 6+800, mép đường bên trái theo hướng hiện trường làm mép đường chuẩn. Mặt đường

ở giữa trải bê tông rộng 3,5m, bên trái là đường đất rộng 1,72m, bên phải là đường đất, đá, rộng 3,4m; cách mép đường trái 7,3m là đường ống dẫn nước bằng kim loại, đường kính 0,6m, tiếp đến là sông Bến Giang; hai bên đường không có nhà dân.

Các dấu vết hiện trường:

Dấu vết 01 được đánh số (01) trên sơ đồ hiện trường là vết trượt trên mặt đường đất đá, kích thước (5,7x0,2)m hướng của vết theo hướng đi xã H, tại vị trí đầu vết trượt là mép đường bê tông bị mài xước bám dính chất màu đen kích thước (1,5x0,1)m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,72m, cách mốc cố định 7,8m, điểm cuối vết gần sát với vị trí cột mốc bị vỡ đánh số (03).

Dấu vết 02 được đánh số (02) trên sơ đồ hiện trường là vết trượt xước trên mặt đường bê tông kích thước (3,6x0,26)m, hướng đi hơi chệch từ giữa đường vào mép đường bê tông bên trái, điểm đầu vết 02 cách điểm đầu vết 01 là 4,4m, cách mép đường chuẩn là 4,2m, điểm cuối của vết là mép đường bê tông bên trái bị trượt xước bê tông kích thước (3,25x0,09)m, cách mép đường chuẩn là 1,72m.

Dấu vết 06 là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 14H3 - 7232 nằm đổ nghiêng sang trái, trên mặt đường đất; trục sau của xe cách điểm đầu của vết số 01 là 17,0m, cách điểm cuối của vết 02 là 13,3m, cách mép đường chuẩn là 0,75m.

Dấu vết số 08 là vị trí tử thi nằm nghiêng sang trái, phía dưới đầu tử thi có dấu vết màu nâu dạng vũng, nghi máu kích thước (15x10)cm, cách đầu xe mô tô là 0,75m.

Dấu vết số 09 là xe ô tô biển kiểm soát 14C - 222.07 ở dưới sông Bến Giang, đầu xe hướng về xã H.

Các dấu vết được đánh số 03, 04, 05, 07 trong sơ đồ hiện trường lần lượt là cột mốc (cột tiêu) sát mép đường, được làm bằng bê tông cốt thép, trong đó số 03 là cột mốc bị gãy gập; số 04 là cột mốc bị gãy vỡ hoàn toàn; ngay dưới chân cột mốc được đánh số 05 có một giá đỡ chân của xe mô tô; vị trí số 07 là đường ống nước bằng kim loại.

Khám phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Thaco Towner biển kiểm soát 14C - 222.07: Kính chắn gió trước bị nứt, vỡ kích thước (55x35)cm, tâm vết cách đất 1,6m; vỡ mất hoàn toàn badosoc trước; vỡ nhựa đèn chiếu sáng đầu xe bên phải kích thước (30x30)cm; cong gập, biến dạng khung kim loại dưới đèn chiếu sáng bên phải, kích thước (30x25)cm, hướng từ trước về sau; tai xe bên phải cong gập biến dạng kim loại, kích thước (60x50)cm hướng từ trước về sau; khung kim loại dưới badosoc bên trái có dấu vết trượt xước, lõm kim loại, kích thước (21x09)cm, điểm thấp nhất cách đất 44cm; khung kim loại dưới cụm đèn bên trái cong gập kim loại, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới; Giò tuyen lái trong bánh trước bên trái bám dính chất màu đỏ, mất bụi kích thước (17x0,7)cm.

Khám phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 14H3 - 7232:

Bánh lốp trước không còn hơi, vành xe bị cong gập biến dạng hướng từ ngoài vào trong; chắn bùn bánh trước, mặt nạ đầu xe, ốp nhựa tay lái, đèn chiếu sáng trước xe, hộp số đều bị vỡ mất; khung trục đầu xe bị cong gập, xô lệch hướng từ trước về sau từ trái sang phải; cangk xe cong gập, xô lệch hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; lóc máy phía trước bên trái bị vỡ, kích thước (13x10)cm; gãy mất chân chống

và giá để chân bên trái; cần số bị cong gập kim loại hướng từ trước về sau từ trái sang phải.

Ngày 25/12/2021, Dương Đình N đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình, cụ thể: Sáng ngày 22/12/2021 N cùng với đối tượng Nguyễn Văn M, sinh năm 1992, trú tại khu L, phường H, thị xã Q, sử dụng ma túy đá tại khu bãi đất trống gần khu vực C thuộc địa phận phường H, thị xã Q, tỉnh Q. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/12/2021, N điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 14C - 222.07 sang xã H, thị xã Q để lấy ống nhựa Tiên Phong, khi đi đến đoạn km6+800 đường tỉnh lộ 331b thuộc địa phận thôn 3, xã H thì xảy ra tai nạn.

Kết quả test mẫu nước tiểu của Dương Đình N, xác định dương tính đối với chất ma túy loại Methamphetamine và Amphetamine; Kết luận số 137 ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu nước tiểu thu giữ của Dương Đình N tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Dương Đình N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại Lê Thị Nh số tiền 400.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 29/CT - VKSQY, ngày 31 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q truy tố bị cáo Dương Đình N về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Đình N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn D có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa có nội dung thể hiện: Gia đình ông đã thỏa thuận nhận bồi thường của gia đình bị cáo là 400.000.000 đồng gồm tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, sửa xe và hỗ trợ nuôi dưỡng chăm sóc ba cháu là con của bị hại. Ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa có nội dung thể hiện:

Ông là bố chồng của bị hại và là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 14H3 - 7232. Ông cùng bố mẹ đẻ của bị hại là ông D và bà Nh đã cùng thống nhất thỏa thuận bồi thường với gia đình bị cáo. Gia đình bị cáo đã bồi thường tổng số tiền chi phí mai táng, sửa chữa xe mô tô, nuôi dưỡng chăm sóc 03 con của chị Nh, tiền tổn thất tinh thần là 400.000.000 đồng. Quá trình điều tra ông đã được nhận lại chiếc xe mô tô nêu trên. Quan điểm ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng chị Lê Thị D có lời khai tại phiên tòa thể hiện: Chị là em gái của bị hại. Sau khi xảy ra tai nạn chị cũng đến hiện trường và thấy chị gái chị đã tử vong. Tại hiện trường có chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 14C - 222.07 đi ngược chiều với xe mô tô do chị gái chị điều khiển. Chiếc xe ô tô tải lấn sang phần đường của xe mô tô và đâm trực diện làm chị gái chị là chị Lê Thị Nh tử vong tại chỗ. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Dương Đình N cũng đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình chị số tiền 400.000.000 đồng.

Gia đình chị cũng đồng quan điểm là không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn Q có lời khai tại phiên tòa thể hiện:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 24/12/2021, anh đang đi làm ở Q thì nhận được điện thoại của Dương Đình N (là em ruột anh) nói là em gây tai nạn. Anh hỏi N đang ở đâu thì N đáp em ở dưới Bến Giang. Sau đó anh đi xuống Bến G thuộc xã H, thị xã Q. Khi gần đến nơi anh gọi cho N thì có người khác nghe máy nói N đi về phía Tân An. Sau đó anh xuống hiện trường vụ tai nạn thì thấy có đông người trên đường bê tông liên xã thuộc xã H, thị xã Q. Anh thấy có một chiếc xe máy màu nâu đen đổ vỡ đầu xe, cách 05m dưới bụi có 01 người phụ nữ đã tử vong do tai nạn. Tiếp đó dưới đám anh thấy có một chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco 0,9 tấn. Khi đó anh nhận ra chiếc xe là xe của anh Đặng Hồng V và N là người điều khiển gây tai nạn dẫn đến 01 người tử vong. Trước đó khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày chị H có nhắn trên nhóm điều anh đi nhận hàng ống nước ở xã H. Do anh bận công việc nên anh đã gọi điện đến số N là 0359.184.219 để bảo N lấy xe ở cửa hàng Q thuộc phường H xuống xã H lấy hàng. Sau đó N chủ động lấy xe đi làm. Trên đường đi H thì xảy ra tai nạn giao thông. Anh biết N có giấy phép lái xe hạng C cách đây khoảng 03 tháng. Trước đó anh đã có vài lần nhờ N chở hàng hộ anh những khi anh bận. Xe ô tô trước đó anh được anh V giao sử dụng thường xuyên đi lấy hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hồng V vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xử vắng mặt có nội dung thể hiện:

Anh là chủ sở hữu chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 14C - 222.07. Tại giai đoạn điều tra anh đã được nhận lại chiếc xe nêu trên. Quan điểm của anh vẫn giữ nguyên tại giai đoạn điều tra là không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc L có lời khai tại phiên tòa thể hiện: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Dương Đình N. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo có tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Bà đã chủ động bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 400.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bà không có yêu cầu gì đối với bị cáo bởi lẽ bà là mẹ đẻ của bị cáo nên bà có trách nhiệm bồi thường thay cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Dương Đình N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Dương Đình N phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt Dương Đình N từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Dương Đình N: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Dương Đình N do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 12 tháng 6 năm 2021.

* Tại phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì và thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về với gia đình và xã hội. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với Luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 24/12/2021, Dương Đình N (có giấy phép lái xe ô tô), sau khi sử dụng ma túy loại Methamphetamine đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-222.07 đi từ phường H sang xã H, thị xã Q, tỉnh Q. Khi đi đến Km6+800 đường tỉnh lộ 331b, thuộc địa phận thôn 3, xã H, thị xã Q, do vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14H3-7232 do chị Lê Thị Nh điều khiển đi theo chiều ngược lại làm chị Nh tử vong tại chỗ, xe ô tô biển kiểm soát 14C-222.07 bị hư hỏng thiệt hại 29.140.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 14H3-7232 bị hư hỏng thiệt hại 1.180.000 đồng. Hành vi điều khiển xe ô tô của Dương Đình N đã vi phạm khoản 7 Điều 8; điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo Dương Đình N đủ yếu tố cấu thành của tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q truy tố bị cáo Dương Đình N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo Dương Đình N là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự an toàn giao thông mà còn gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cho bị hại. Hiện nay tình trạng tai nạn giao thông diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng và nghiêm trọng, nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này. Tuy nhiên cũng cần xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo trong vụ án.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình khắc phục hậu quả và bồi thường cho gia đình bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo ra đầu thú tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 14C-222.07 là anh Đặng Hồng V nên đã trả lại chiếc xe trên cho anh V. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14H3-7232 chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn H nên đã trả lại cho ông H. Anh Đặng Hồng V và ông Nguyễn Văn H đều không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe mang tên Dương Đình N.

[6] Về hình phạt bổ sung là cấm hành nghề: Xét bị cáo nghề nghiệp lái xe là nghề nghiệp chính, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bản thân bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) trong đó gồm tiền bồi thường về tổn thất tinh thần, chi phí mai táng, nuôi con của bị hại và tiền sửa chữa xe mô tô của ông Nguyễn Văn H, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường thêm và anh Đặng Hồng V không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Đình N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Dương Đình N**, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Dương Đình N 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo Dương Đình N: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Dương Đình N do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 12 tháng 6 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Đình N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- P. Hồ sơ Công an tỉnh Q;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TX Q;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Tuấn Anh